UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG THCS DƯƠNG XÁ

Số: 82/KH-THCSDX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dương Xá, ngày 06 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2023 - 2024

Thực hiện hướng dẫn 209/GD&ĐT ngày 05/9/2023 về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp THCS;

Căn cứ công văn số 211/GD&ĐT ngày 08/9/2023 về định hướng hoạt động chuyên môn cấp THCS năm học 2023-2024 của Phòng GD&ĐT Gia Lâm;

Thực hiện kế hoạch số 80/KH-THCSDX ngày 06/9/2023 của trường THCS Dương Xá về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Trường THCS Dương Xá xây dựng kế hoạch chuyên môn năm học 2023-2024 như sau:

PHẦN A: ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH
TRƯỜNG THCS DƯƠNG XÁ NĂM HỌC 2023 - 2024

I. Đặc điểm tình hình:

- Tổng số học sinh: Đầu năm: 1080
- Tổng số lớp: 26

Khối 6: 8 lớp = 341 HS Khối 8: 6 lớp = 221 HS
Khối 7: 6 lớp = 269HS Khối 9: 6 lớp = 249 HS

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 56 trong đó:
  + 46 CBGV, NV trong biên chế;
  + 02 nhân viên hợp đồng 68;
  + 08 nhân viên hợp đồng trường.
- Tổng số tổ chuyên môn: 03 (Tổ KHTN, Tổ KHXH, Tổ Năng khiếu)
- Tổng số nhóm chuyên môn: 07
  + Nhóm: Toán -Tin học.
  + Nhóm: KHTN - Công nghệ.
  + Nhóm: Văn – GDCD-GDĐP
  + Nhóm: Lịch sử và Địa lí
  + Nhóm: Ngoại ngữ.
  + Nhóm: Nghệ thuật - GDTC.
  + Nhóm: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

II. Thuận lợi, khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Tập thể giáo viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm trong công việc, sẵn sàng sẻ chia công việc chuyên môn cũng như giúp đỡ nhau trong các hoạt động giáo dục khác.

- CBGV có năng lực chuyên môn vững vàng, CBGV đạt trình độ trên chuẩn trên 3/42 đ/c.

- Nhà trường có đầy đủ phòng học, phòng học chức năng đủ điều kiện phục vụ cho HS tham gia học tập.

- Chất lượng giáo dục đại trà của nhà trường được giữ vững. Chất lượng đội ngũ GV giỏi của nhà trường được nâng cao.

- Nhà trường luôn phát huy truyền thống trong phong trào thi đua Hai tốt và đã đạt được nhiều kết quả cao trong công tác dạy và học.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo ngành cũng như địa phương.

2. Khó khăn:

a. Về học sinh:

- Một số học sinh chưa xác định rõ mục đích học tập, lười học dẫn đến ý thức học tập chưa tốt, kết quả học tập hạn chế.

- Ý thức chấp hành nội quy trường, lớp của một số học sinh chưa cao.

- Một số học sinh song sinh có sức khoẻ yếu nên việc tiếp thu các nhiệm vụ học tập còn chưa đạt yêu cầu.

b. Về cha mẹ học sinh:

- Nhận thức của một bộ phận nhỏ CMHS về giáo dục còn hạn chế, chưa quan tâm tới việc học tập của con em.

- Một số cha mẹ học sinh khuyết tật trí tuệ chưa thực sự hợp tác trong việc giáo dục học sinh cùng tiến bộ.

- Cá biệt một số phụ huynh chưa làm tròn trách nhiệm của cha mẹ, sống thiếu gương mẫu làm ảnh hưởng xấu đến con. Dẫn đến công tác giáo dục đạo đức của nhà trường gặp nhiều khó khăn.

c. Về đội ngũ:

- Khả năng thiết kế bài soạn, áp dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế..

- Một số giáo viên chưa có phương pháp quản lý học sinh, nên nề nếp học tập chưa tốt, chưa lôi cuốn được học sinh yêu thích bộ môn.

d. Về cơ sở vật chất:

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ cho CBGV về công nghệ thông tin.

III. Kết quả năm học 2022-2023:

**** Chất lượng giáo dục đạo đức, văn hóa.***

- Đối với khối 6, 7 (theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của bộ GD&ĐT ngày 20/7/2021)

+ Học lực:

+ Tốt: 178 hs - đạt 36.47 %.

+ Khá: 185 hs – đạt 37.91 %.

+ Đạt: 121 hs – đạt 24.8 %.

+ Chưa đạt: 4 hs – đạt 0.82 %.

+ Hạnh Kiểm:

+ Tốt: 460 hs - đạt 94.26 %.

+ Khá: 28 hs – đạt 5.74 %.

+ Đạt, Chưa đạt: 0

- Đối với khối 8, 9 (theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011).

+ Học lực:

+ Giỏi: 164 hs - đạt 35.25 %.

+ Khá: 190 hs – đạt 37.47 %.

+ TB: 153 hs – đạt 30.18 %.

+ Yếu; Kém: 0

+ Hạnh Kiểm:

+ Tốt: 345 hs - đạt 98.0 %.

+ Khá: 5 hs – đạt 2 %.

+ TB, Yếu: 0

* Kết quả tốt nghiệp lớp 9: đạt 100% .

* Về công tác hướng nghiệp - dạy nghề: đạt 100 %

* Kết quả thi vào THPT công lập: 96.89%; Điểm trung bình xét tuyển vào 10: 37.72 (tăng 0.87 đ so với năm trước).

* Tỷ lệ HS lên lớp: 99 %.

3. Phong trào giáo viên dạy giỏi, học sinh giỏi, các cuộc thi: xếp loại Tốt. Trong đó:

- Phòng trào GVG:

Cấp Thành Phố: 01 giải Ba; 01 GV được chọn thi cấp TP năm học 2023-2024;

- Phong trào Học sinh giỏi các cấp:

+ Cấp Thành Phố: 01 giải Ba; 01 giải Khuyến khích;

+ Cấp Huyện: Lớp 9: 01 giải Nhất; 02 giải Nhì; 03 giải Ba; 06 giải KK;
Olympic lớp 8: 02 giải Nhì; 05 giải Ba; 14 giải KK;

- Cuộc thi đấu trường Vioedu huyện Gia lâm: Đạt 01 giải Bạc; 09 giải Đồng; 19 giải Khuyến khích.

- Cuộc thi khoa học kỹ thuật và tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học: Đạt 01 giải Ba; 02 giải KK.

PHẦN B: CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM HỌC 2022 - 2023

1. ***Công tác duy trì sĩ số:*** 100% HS trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

2. Chất lượng đạo đức:

- Loại tốt: 85 - 95%.
- Loại khá: 4.5 – 14.5%.
- Loại trung bình: 0.5%.
- Loại yếu: 0%

3. Chất lượng văn hoá:

- Loại giỏi: 30-40%.
- Loại khá: 30 - 40%.
- Loại TB: 28.5%.
- Loại yếu: 1.5%.
- Loại kém: 0%.

Trong đó: - Tỷ lệ HS lên lớp thẳng phấn đấu từ >98%
- Tỷ lệ HS lưu ban: 1 - 2 %

4. ***Tỉ lệ HS lớp 9 tốt nghiệp THCS đạt:*** 98% - 99%.
5. ***Tỉ lệ HS lớp 9 đỗ vào các trường công lập đạt:*** 80 - 95%.

Trong đó: + Môn Văn tỷ lệ điểm trên TB: 85 - 100%.
+ Môn Toán tỷ lệ điểm trên TB: 80 - 95%.

6. ***Phong trào học sinh giỏi:*** Phấn đấu xếp loại Tốt
- Cấp huyện: 15 -25 HS.
- Cấp Thành phố: 3- 5 HS đạt giải.

8. Giáo viên:

- Phấn đấu 10-15 CBGV đạt CSTĐ và GV dạy giỏi, GVCN giỏi cấp huyện.
- GV dạy giỏi, TPT giỏi cấp thành phố: 01 đ/c.
- SKKN: Cấp huyện: Loại A: 2 - 5 ; B,C:15.
- Thực hiện 30 - 50 chuyên đề cấp trường.
- Kiểm tra nội bộ giáo viên: 13 đ/c.
- Phấn đấu xếp loại Tốt khi được thanh tra, kiểm tra.

PHẦN C: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 6, 7,8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp 9; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tăng cường hiệu quả việc đổi mới các phương pháp, kỹ thuật và hình thức dạy học, giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học. Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá đúng theo hướng dẫn ma trận và bản đặc tả đề kiểm tra. Đẩy mạnh triển khai hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 2643/SGDĐT- GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT.

3. Tổ chức, tham gia tốt cuộc thi giáo viên dạy giỏi môn Hoá học cấp Thành phố trong học kì I. Thi giáo viên dạy giỏi các môn Địa lý; GDCD; GDTC cấp huyện trong học kì II.

4. Đổi mới quản lý trong việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số quản lý điểm của HS, các phần mềm trong công tác quản lý và dạy học. Tích cực xây dựng

kho học liệu điện tử, các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng. Thực hiện hiệu quả chủ đề của toàn ngành năm học 2023-2024: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo".

5. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh bổ trợ 678, dạy chương trình tự chọn Ngoại ngữ 2 – tiếng Nhật. Có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm hàng tháng.

II. Các nhiệm vụ cụ thể:

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

- Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thực hiện linh hoạt hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022) và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy theo Định hướng chuyên môn; Hướng dẫn chuyên môn số 211 ngày 08/9/2023 của phòng GD&ĐT; Quy chế chuyên môn đã triển khai thảo luận trong SHCM ngày 21/9/2023

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

+ *Lớp 6,7*: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT. Tổ nhóm chuyên môn rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch dạy học đã thực hiện trong năm học 2022-2023 (nếu có).

- *Lớp 8*: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Bám sát định hướng chuyên môn các môn học nhằm xây dựng các nội dung chương trình theo hướng mở, các mạch kiến thức linh hoạt trong từng học kỳ, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh.

- *Lớp 9*: Tiếp tục rà soát, thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đã xây dựng và được phòng GD&ĐT xác nhận từ các năm học trước, tăng cường

các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho học sinh học theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp THPT theo Công văn số 94/SGDĐT-GDPT ngày 14/1/2022 của Sở GDĐT về việc bổ trợ nội dung các môn học.

- Các KHDH hoàn thành xong trước ngày 11/9/2023, các tổ chuyên môn chịu trách nhiệm rà soát, bổ sung đảm bảo đúng các yêu cầu đã triển khai trong nhiệm vụ chuyên môn.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.

2.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

2.2. Tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc dạy học tích hợp, lồng ghép, sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

2.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tích cực đóng gọp xây dựng học liệu điện tử của nhà trường, xây dựng tối thiểu 01 video bài dạy/học kỳ/GV. Hạn nộp sau khi hoàn thành các bài học hoặc trong tuần thứ 17 (HKI), tuần 34(HKII) về mail đ/c PHT để cập nhật ngân hàng học liệu của trường trên CSDL ngành.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 của của Bộ GDĐT (với lớp 6,7,8); Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT (với lớp 9). Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương

trình; không kiểm tra đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

3.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, ***việc xây dựng ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận.*** Tổ nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kho ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá trên CSDL, khai thác hiệu quả kho ngân hàng ôn tập của trường, của sở cho học sinh trên Hanoi.study hàng tuần/tháng cụ thể:

+ Tuần 1: GDCD89; Lý 6,7,8,9.

+ Tuần 2: Hoá 89; Lịch sử 6,7,8,9.

+ Tuần 3: Sinh học 89; Địa lý 6,7,8,9.

+ Tuần 4: Tiếng Anh 6,7,8,9.

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Đối với kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT, hướng dẫn 205/GD&ĐT ngày 05/9/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Thời lượng KTĐG định kỳ (làm bài trên giấy hoặc máy tính tùy thực tế).

+ Thời gian 45 phút: Môn GDCD; Công nghệ; Tin học.

+ Thời gian 60 phút: Môn Tiếng anh; Lịch sử và Địa lí, KHTN

+ Thời gian 90 phút: Môn Toán; Ngữ văn.

3.3. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

3.4. Chuẩn bị tốt các điều kiện để kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến (nếu có); bảo đảm chất lượng chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực, đúng năng lực của học sinh.

4. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

- Chỉ đạo tốt và có hiệu quả đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 10801/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2014 của Sở GDĐT Hà Nội. ***Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường*** về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện có hiệu quả trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học", "theo chủ đề" và đánh giá giờ dạy của GV.

- Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn tập trung theo hướng nghiên cứu bài học phân tích bài học minh họa nên chọn các bài dài, bài khó, bài có nội dung giảm tải, chú trọng chuyên sâu các kiến thức trong các nội dung sinh hoạt, ***đặc biệt là chương trình SGK mới***; các chuyên đề, chủ đề dạy học tích hợp liên môn…

- Chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn và CBGV xây dựng và thực hiện nghiêm túc "***Ngày chuyên môn***". Họp bàn, thảo luận và lựa chọn những vấn đề khó khăn tồn tại cần tháo gỡ để thực hiện, nhằm giải quyết các vấn đề giáo viên còn yếu, còn thiếu (đặc biệt là giáo viên mới giảng dạy, giáo viên chưa vững phương pháp). ***Mỗi tổ chuyên môn họp bàn và xây dựng ít nhất 03 nội dung ngày chuyên môn trong năm học, có tính áp dụng nhất góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học.***

- Đẩy mạnh việc duy trì và giữ vững chất lượng đại trà, quan tâm đến giáo dục mũi nhọn, ***coi trọng việc giúp đỡ HS yếu kém tiến bộ.*** 100% CBGV có trách nhiệm phụ đạo học sinh yếu, thường xuyên theo dõi sự tiến bộ của học sinh. Khảo sát, lập danh sách học sinh yếu kém, phụ đạo theo kế hoạch. ***Hàng tháng có đánh giá, xếp loại trước HĐSP về tình hình học tập của học sinh (có minh chứng cụ thể).***

- Duy trì và giữ vững chất lượng HS khá, giỏi: GVCN, GVBM có kế hoạch chi tiết từng lớp, bồi dưỡng nâng cao kiến thức trong các tiết học, đảm bảo HS nắm chắc kiến thức cơ bản. Định hướng, xây dựng các dạng câu hỏi trắc nghiệm theo từng bài học với các mức độ kiến thức của 7 môn thi tuyển THPT. Chú trọng cấu trúc đề thi môn Ngữ Văn, mở rộng ngữ liệu đọc hiểu toàn cấp và ngoài chương trình, chú ý 4 mức độ của từng đơn vị kiến thức, cả NLVH và NLXH, kết hợp ôn và luyện với các dạng văn bản, bài tập.

5. Triển khai giáo dục STEM trong nhà trường.

- Thực hiện theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện giáo dục STEM từ năm 2020-2021. Đối với các môn Sinh – Hóa – Công Nghệ - Tin học: Xây dựng, thiết kế cấu trúc bài học STEM chia làm 5 hoạt động với 8 bước;

- *Tiếp tục triển khai, xây dựng bài học STEM đối với khối lớp 8.*
- *Triển khai hoạt động trải nghiệm sáng tạo năm 2023.*

- Tổ chức nghiêm túc việc đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai bài học STEM trong mỗi học kỳ, từ đó cải tiến chất lượng giáo dục STEM cho các tiết học sau, năm sau.

6. Nâng cao hiệu quả các cuộc thi.

6.1. Phong trào thi giáo viên giỏi và các cuộc thi dành cho giáo viên.

- BGH xây dựng kế hoạch chi tiết, thành lập ban giám khảo cấp trường chấm, có biểu điểm, tổ chức tốt khâu đánh giá tổng kết và rút kinh nghiệm.

- Tham gia cuộc thi giáo viên dạy giỏi môn Hoá học (*Nội dung Hoá học trong môn Khoa học tự nhiên*) cấp Thành phố trong Học kì I. Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (*nội dung Địa lí*), Giáo dục thể chất nhằm tôn vinh, công nhận và giới thiệu giáo viên tiêu biểu tham gia dự thi Thành phố năm học tiếp theo.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho công tác dạy và học.

- Phối hợp với công đoàn, chi đoàn nhà trường vận động giáo viên hưởng ứng tích cực phong trào thi GV giỏi, 100% GV trong nhóm đóng góp ý kiến để GV tham gia dự thi đạt kết quả cao nhất.

- Giám sát, theo dõi và chỉ đạo sát sao trong việc thực hiện các qui định thi đua trong nhà trường để thúc đẩy hoạt động này đi vào chiều sâu.

6.2. Phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi và tham gia các cuộc thi dành cho HS:

- BGH xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, xếp thời khoá biểu, phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm giảng dạy.

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh giỏi để bồi dưỡng, định hướng cho các em để vừa đảm bảo HS tham gia các môn mà HS có năng lực, vừa đảm bảo tất các các môn, các cuộc thi đều có học sinh giỏi xuất sắc tham gia các môn văn hóa, khoa học kỹ thuật và thi theo mô hình IJSO, HOMC, Thi Toán bằng tiếng Anh AIMO, Olympic tiếng Anh, Đấu trường ViOedu, các cuộc thi trực tuyến...

- Tăng cường các hoạt động "Câu lạc bộ môn học yêu thích" nhằm thu hút HS vào các hoạt động trí dục, phát huy năng khiếu; phát hiện và bồi dưỡng HSG, các nhân tố mới.

- Phân công đội ngũ giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phối hợp với GVCN, GVBM để bồi dưỡng. Hướng dẫn học sinh tự nghiên cứu tài liệu, tự bồi dưỡng kiến thức nâng cao.

- GV được phân công bồi dưỡng xây dựng nội dung ôn tập: Chú ý khắc sâu kiến thức cơ bản, bồi dưỡng kiến thức nâng cao.

- Tham mưu với ban đại diện hội CMHS để tạo điều kiện về kinh phí hỗ trợ HS tham gia học tại đội tuyển của huyện: Thuê ôtô đưa đón HS, khen thưởng kịp thời những học sinh đạt thành tích cao trong học tập.

- BGH theo dõi kiểm tra thường xuyên việc thực hiện bồi dưỡng của GV, thành tích của HS để kịp thời có các điều chỉnh hoạt động dạy- học cho phù hợp nhất.

- Đưa vào tiêu chí đánh giá giáo viên trong công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi.

7. Công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng sau tốt nghiệp THCS.

7.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM bảo đảm hiệu quả theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT.

7.2. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

8. Thiết bị - ĐDDH

- BGH xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác thiết bị đồ dùng, yêu cầu nhân viên phụ trách TBĐD xây dựng kế hoạch chi tiết phục vụ tối đa cho công tác dạy và học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong năm học.

- Đầu năm, cuối năm học trước tiến hành kiểm kê đồ dùng, mua sắm bổ sung đảm bảo có đủ đồ dùng tối thiểu phục vụ hoạt động dạy, học. Rà soát các thiết bị dạy học theo Thông tư số 38/2020/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021

- Chỉ đạo nhân viên phụ trách TBĐD phối hợp với GVBM sắp xếp phòng đồ dùng khoa học, sạch sẽ, đảm bảo dễ tìm, dễ lấy.

- BGH kiểm tra thường xuyên việc đăng ký sử dụng, việc sử dụng các loại thiết bị đồ dùng trong mỗi tiết học.

- Đưa vào tiêu chí thi đua của GV về việc sử dụng, bảo quản thiết bị.

- Cán bộ phụ trách TBĐD phản ánh kịp thời những tồn tại trong công tác để khắc phục đồng thời hàng tháng thống kê, báo cáo về BGH số liệu cụ thể, công khai trên Website của trường.

9. Hoạt động thư viện

*** Công tác chỉ đạo và quản lý hoạt động thư viện:**

- Triển khai thực hiện hoạt động thư viện năm học theo hướng dẫn của Sở, phòng Giáo dục và Đào tạo. Phát huy tích cực hiệu quả. các hoạt động thư viện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và điều chỉnh kế hoạch hoạt động thư viện.

- Đẩy mạnh CNTT trong thư viện, xây dựng nguồn học liệu mở giúp CBGV và học sinh thuận tiện trong tìm kiếm và tra cứu.

- Cán bộ thư viện:

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình về nghiệp vụ thư viện.

+ Quản lý các hồ sơ, đầu sách đúng quy định và bảo quản tốt các tài liệu và tài sản của thư viện, đảm bảo nội quy, quy định về cho mượn sách.

+ Không ngừng học hỏi nâng cao nghiệp vụ thư viện. Tham mưu đề xuất kịp thời đảm bảo tốt các tiêu chí thư viện tiên tiến xuất sắc.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức phong trào *"Góp một cuốn sách nhỏ, đọc ngàn cuốn sách hay"* từ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh với những tiêu chí cụ thể nhằm quyên góp sách có chất lượng tốt, phù hợp với đối tượng bạn đọc thư viện.

*** Tổ chức chỉ đạo hoạt động thư viện:** Tổ chức hiệu quả hoạt động của tổ cộng tác viên thư viện, chú trọng xây dựng và tổ chức tốt mạng lưới cộng tác viên trong giáo viên, học sinh, kết hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong nhà trường và Hội cha mẹ học sinh nhằm huy động nguồn lực xây dựng và tổ chức các hoạt động thư viện. Xây dựng và bố trí lịch cụ thể phục vụ các hoạt động đọc sách, mượn sách của giáo viên, học sinh, tăng cường hình thức cho mượn sách theo lớp. Thực hiện tuyên truyền giới thiệu sách theo chủ đề, chủ điểm, ít nhất 1 tháng/1 lần, tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý cho công tác hoạt động quản lý thư viện.

*** Công tác nghiệp vụ Thư viện:** Đảm bảo đầy đủ hồ sơ sổ sách đúng theo hướng dẫn đã tập huấn nghiệp vụ thư viện cấp trên chỉ đạo. CB thư viện có trách nhiệm lưu lại hình ảnh các hoạt động của công tác thư viện, hàng tháng thống kê số lượt đến của GV, học sinh. Công khai trên trang Web của trường về lượt đến TV đọc tài liệu của GV theo tháng.

9. Công tác NCKH - Sáng kiến kinh nghiệm

- Ban thi đua nhà trường tập hợp các chỉ tiêu đăng ký của CBGV để có kế hoạch chỉ đạo động viên trong phong trào thi đua mà nhà trường phát động.

- Tuyên truyền và phổ biến rộng rãi việc áp dụng các SKKN có chất lượng để toàn thể giáo viên nhà trường học tập.

III. Kế hoạch trọng tâm theo tháng.

*** Tháng 8/2023**

1. Bồi dưỡng chuyên môn và các lớp tập huấn cho CBQL, giáo viên.

2. Tham gia các cuộc tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn các cấp.

3. Đăng kí chuẩn PCGD, XMC các mức độ năm 2023.

4. Chuẩn bị các điều kiện cho ngày tựu trường và khai giảng năm học mới

5. BGH, tổ CTCM họp bàn triển khai và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học của các bộ môn, phê duyệt các kế hoạch cho năm học mới.

7. Tổng kết năm học 2022-2023 và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024

*** Tháng 9/2023**

1. Thực hiện biên chế năm học mới từ 05/9/2023. Khai giảng năm học mới.

2. Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về PCMT, PCTP, phòng chống dịch bệnh, Giáo dục TTATGT. Kiểm tra về triển khai công tác giáo dục ATGT.

3. Thực hiện nghiêm túc tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học, nội dung hoạt động theo công văn Hướng dẫn của phòng GDĐT.

4. Hoàn thành các kế hoạch, văn bản, hồ sơ chuyên môn đầu năm.

5. Nộp kế hoạch giáo dục các môn học lớp 9 về PGD xác nhận (trước ngày 14/9/2023).

6. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, định hướng chuyên môn năm học 2023-2024 (dự kiến (21/9/2023)

7. Thi học sinh giỏi lớp 9 vòng 1 (21/9/2023)

8. Hoàn thành và nộp kế hoạch dạy học nội dung GDĐP 7 theo cv 206 (trước 22/9/2023).

9. Hoàn thành dữ liệu học sinh, học liệu ôn tập trên Study.

*** Tháng 10/2023**

1. Tham gia Hội thi GVDG môn Hóa học (Nội dung Hóa học trong môn KHTN) cấp Thành phố.

2. Tổ chức chuyên đề các bộ môn về thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng theo định hướng phát triển năng lực. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.

3. Phát động thi viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53.

4. Tham gia giải chạy báo Hà Nội Mới lần thứ 50.

5. Triển khai cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS cấp huyện.

6. Tổ chức kiểm tra đánh giá giữa kỳ I (tuần 9).

7. Thực hiện ngày chuyên môn tháng 10; chuyên đề ĐMPPDH theo kế hoạch.

8. Hoàn thành và nộp bộ đề kiểm tra cuối kỳ I theo cv 206 (trước 25/10/2023)

*** Tháng 11/2023**

1. Thi giáo viên dạy giỏi Thành phố môn môn Ngữ văn, Lịch sử (Nội dung Lịch sử trong môn LS-ĐL), Hóa học (Nội dung Hóa học trong môn KHTN). Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.

2. Tổ chức hội giảng kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

3. Thực hiện ngày chuyên môn tháng 11; chuyên đề ĐMPPDH theo kế hoạch.

4. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa kỳ I (trước 15/11).

5. Thi học sinh giỏi lớp 9 vòng 2

*** Tháng 12/2023**

1. Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kỳ I;

2. Sơ kết các cuộc vận động. Tổng kết cuộc thi GVDG Thành phố. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM cho HS theo lịch.

3. Phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 01/12/2023; Tổng kết công tác PCMT năm 2023 và triển khai kế hoạch năm 2024.

4. Thực hiện ngày chuyên môn tháng 12; chuyên đề ĐMPPDH theo kế hoạch.

5. Sơ kết các hoạt động chuyên môn, chuyên đề, nhật ký SGK mới theo chương trình GDPT 2018.

6. Tổ chức tuần ngoại ngữ - Chào năm mới.

7. Các tổ chuyên môn, CBGV hoàn thiện tài liệu, minh chứng, hồ sơ ĐMPPDH, Video học liệu điện tử kỳ I.

8. Đón đoàn kiểm tra công nhận PCGD 2023 (nếu có).

*** Tháng 01/2024**

1. Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, thực hiện kế hoạch giáo dục học kỳ II. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM theo lịch.

2. Tổ chức thi HSG các môn văn hóa và khoa học.

3. Tổ chức cuộc thi Nghiên cứu khoa học kĩ thuật dành cho HS Trung học cấp huyện.

4. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm ngoại khoá.

5. Triển khai bồi dưỡng đội tuyển HSG Olympic 8.

*** Tháng 02/2024**

1. Tham dự khai mạc hội thi GVDG cấp huyện môn GDCD, Lịch sử và Địa lí (nội dung Địa lí), GDTC.

2. Dạy đại trà tài liệu Giáo dục nếp sống TLVM, ATGT theo lịch.

3. Triển khai bồi dưỡng đội tuyển HSG Olympic 8.

4. Thực hiện ngày chuyên môn tháng 1+2; chuyên đề ĐMPPDH theo kế hoạch.

5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá giữa kỳ II

*** Tháng 3/2024**

1. Thi GVDG cấp huyện. Thi Olympic lớp 8 cấp huyện.

2. Tổ chức tốt "Tháng thanh niên" và Kỷ niệm thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ngày 26/3/2024.

3. Thi Toán Hà Nội mở rộng – HOMC (nếu có).

4. Thực hiện ngày chuyên môn tháng 3; chuyên đề ĐMPPDH theo kế hoạch.

5. Nộp báo cáo và tổ chức Sơ kết giữa kỳ II.

6. Hoàn thành và nộp bộ đề kiểm tra HKII theo cv 206 (trước 05/3/2024)

*** Tháng 4/2024**

1. Thực nghiệm và hoàn thiện tài liệu GDĐP lớp 9.

2. CBGV hoàn thiện tài liệu, minh chứng, hồ sơ ĐMPPDH, Video học liệu điện tử học kỳ II.

3. Thực hiện ngày chuyên môn tháng 4; chuyên đề ĐMPPDH theo kế hoạch.

4. Tổ chức kiểm tra đánh giá cuối kỳ II.

5. Xây dựng và triển khai ôn tập cho HS chuẩn bị TS vào 10-THPT.

*** Tháng 5/2024**

1. Kiểm tra hồ sơ, điều kiện xét tốt nghiệp THCS; Đón đoàn kiểm tra chéo công tác xét tốt nghiệp THCS và TS vào 10.

2. Tổng kết thực hiện STEM, ĐMPPDH và các hoạt động GD trong năm học.

3. Nộp kết quả điểm THCS (30/5). Xét tốt nghiệp THCS.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và lựa chọn SGK lớp 9.

*** Tháng 6/2024**

1. Nộp báo cáo tổng kết năm học (trước 11/6).

2. Thi tuyển sinh vào 10 – THPT.

3. Bồi dưỡng tập huấn chuyên môn.

4. Hoàn thành việc lựa chọn SGK lớp 9.

5. Chuẩn bị triển khai công tác tuyển sinh lớp đầu cấp.

Nơi nhận:
- Đ/c Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c TT,TPCM (để phối hợp chỉ đạo thực hiện);
- Lưu VP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM T.P HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ DƯƠNG XÁ

Phùng Đắc Nam